| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠC DƯƠNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Huynh

Bà Nguyễn Thị Huế

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Tỏ – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 05/8/1992; tại Nghệ An; Nơi thường trú: xóm Đ, xã N, huyện Ng, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: 143 T, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1965 (chết) và bà Phạm Thị P, sinh năm 1965; có vợ Lê Thị L, sinh năm 1994 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại: phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Ánh S (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và Bà Trịnh Thị Mỹ L, sinh năm 1963; Nơi cư trú: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Đàm Thị M; sinh năm 1985; Nơi cư trú: tổ D, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: 220B phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

*+ Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đình P; Nơi cư trú: 56 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Anh Mai Văn B; Nơi cư trú: 11/12 N, phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 ngày 28 tháng 9 năm 2023, Trần Văn M điều khiển xe ô tô tải BKS: 49C – 033.31 từ phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vào vườn của bà X ở tiểu khu 145 B, thuộc địa bàn thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để chở rau sú ( M là tài xế chạy xe thuê cho ông Huỳnh Thanh T), trên ca bin xe có anh Nguyễn Ánh S, sinh năm 1983, anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1995 đi cùng để bốc hàng. Khi tới vườn của bà X, M, P, S cùng mấy người làm cho bà X bốc 87 bao sú lên xe ô tô do M điều khiển. Sau khi bốc hàng (bao sú) lên xe ô tô xong M điều khiển xe, P ngồi ở giữa bên ghế phụ, S ngồi sát cánh cửa bên phụ chạy xe chở hàng ra theo đường lúc vào, khi đến đoạn dốc cao, đường đá cấp phối chỗ cách đường 79 khoảng 200m thì xe không lên dốc được bị tuột dốc M đạp thắng xe điều khiển cho xe tuột từ từ và nói với những người ngồi trên xe không được mở cửa xuống, nhưng do xe chở hàng nặng, thắng không tác dụng, xe do M điều khiển bị tuột dốc được khoảng 50 mét thì tuột xuống rãnh mương bên phải làm xe bị lật nghiêng về bên phải theo hướng chạy xe của M cùng lúc đó S ngồi bên cánh cửa phụ thấy xe bị nghiêng sợ quá liền mở cửa xe nhảy ra ngoài thì bị phần phía dưới của cánh cửa xe đè lên phần lưng ép S vào bụi cây tạp bên lề đường. Khi xe bị lật nghiêng M và P xuống xe nghe tiếng S kêu cứu chạy tới để cứu S nhưng cứu không được và hô hào mọi người ở gần đó đến hỗ trợ để cứu S ra nhưng vẫn không được. Sau đó có hai chiếc máy cày của người dân đi qua đã hỗ cứu trợ được S thoát ra. M và mọi người đưa S đi cấp cứu tại bệnh viện Đa Khoa tỉnh Lâm Đồng. Do bị chấn nặng người nhà của S xin đưa S về quê, trên đường về quê S đã tử vong.

Kết luận giám định số 174/KLTTHS-PC09, ngày 10/10/2023 của Phòng PC 09 Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: nguyên nhân chết của anh Nguyễn Ánh S là do chấn thương sọ não. Biên bản số 01335, ID:855738 ngày 28/9/2023 do Phòng PC08, đã xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn M là 0,0 mg/L; Test chất ma túy đối với

Trần Văn M theo phiếu xét nghiệm ma túy ngày 28/9/2023 có kết quả: âm tính với chất ma túy. Kết luận giám định số 174/KLTTHS-PC09 ngày 10/10/2023 của Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng, nguyên nhân chết của Nguyễn Ánh S là do chấn thương sọ não. Kết luận giám định số 03/KLGĐ-ĐK ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lâm Đồng về tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô 49C-033.31: Hệ thống lái vẫn hoạt động bình thường; Kết cấu của xe không thay đổi; Xe còn kiểm định; Hệ thống phanh chính không bảo đảm an toàn kỹ thuật.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSLD ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đã khai báo ở Cơ quan điều tra như nội dung bản cáo trạng truy tố và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay như nội dung vụ án được tóm tắt ở trên; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 13/CT-VKSLD ngày 10/5/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng; về trách nhiệm dân sự do không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A 1, C mang tên Trần Văn M. Trong vụ án này anh Huỳnh Thanh T là chủ phương tiện xe ô tô tải BKS 49C-033.31, thời hạn hết đăng kiểm của xe còn hạn tới ngày 12 tháng 12 năm 2023; đồng thời vào cuối tháng 8 năm 2023, ông T đã tiến hành bảo trì, bảo dưỡng xe và đưa vào sử dụng; trong quá trình sử dụng ông T đã yêu cầu tài xế lái xe khi sử dụng, điều khiển xe ô tô mà gặp vấn đề hỏng hóc, hay trục trặc gì trong quá trình hoạt động thì phải báo ngay cho ông T biết để xử lý, sửa chữa. Ngày 28 tháng 9 năm 2023, khi bị cáo lấy xe ô tô tải BKS 49C-033.31 đi chở hàng thì ông T đã nhắc nhở bị cáo sử dụng xe ô tô mà gặp trục trặc về an toàn kỹ thuật phải thông báo cho ông T biết để xử lý, sữa chữa; Nhưng sau khi nhận xe, bị cáo đã kiểm tra xe và thấy xe đủ an toàn kỹ thuật nên đã điều khiển xe đi chở hàng. Do vậy cơ quan điều tra không xem xét xử lý ông T là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm

pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Đối với đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; Xét thấy trong quá trình điều tra đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo trình bày: Vào sáng ngày 28 tháng 9 năm 2023, sau khi đã kiểm tra xe thấy an toàn, bị cáo đã điều khiển xe ô tô BKS: 49C- 033.31 trên ca bin xe phía bên ghế phụ có anh Nguyễn Ánh S và anh Nguyễn Đình P đi cùng để bốc hàng, đi từ phường , thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vào tiểu khu 145B thuộc thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để chở hàng rau sú. Sau khi bốc hàng xong bị cáo điều khiển xe, P và S ngồi trên ca bin đi về theo đường lúc vào; Khi đi đến đoạn dốc cao đường đá cấp phối cách đường 79 khoảng 200 mét, do xe chở hàng nặng không lên được dốc cao, xe bị tuột dốc lọt xuống đường mương bên phải đường theo hướng chạy xe của bị cáo làm anh Nguyễn Ánh S ngồi sát bên cánh cửa bên phụ thấy xe bị nghiêng mở cửa xe nhảy ra ngoài thì bị cánh cửa xe đè lên người tử vong. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Cáo trạng số 13/CT-VKSLD ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ

thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ việc xảy ra bị cáo đã nói người bị hài không được mở cửa nhảy ra khỏi xe nhưng người bị hại đã mở cửa xe nhảy ra ngoài, nên người bị hại cũng có một phần lỗi; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; Qua xem xét các ý kiến của bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trong qúa trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYDAI, số loại MIGHTY HD65/DT-TL, màu sơn trắng, BKS 49-033.31; 87 báo sú; 01 hợp đồng mua bán xe ô tô tải BKS 49C-033.31; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKH 49C-033.31; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô tải BKS 49C-033.31; Công an huyện Lạc Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với các quy định của pháp luật. Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Trần Văn M.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 157.000.000 (môt trăn năm mươi bảy triệu đồng); Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường; người đại diên hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường; do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 25/6/2024).

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường , thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, vắng mặt tại nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự *(Đã giải thích chế định án treo).*

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A 1, C mang tên Trần Văn M. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2024)

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phúc**